

THÔNG TƯ

**Quy định chi tiết tiêu chí phân cấp vùng rủi ro
ô nhiễm môi trường biển và hải đảo và hướng dẫn phân vùng rủi ro
ô nhiễm môi trường biển và hải đảo**

Căn cứ Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định chi tiết tiêu chí phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo và hướng dẫn phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo.

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định chi tiết tiêu chí phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo và hướng dẫn phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo, phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tiêu chí* là tính chất, dấu hiệu làm căn cứ đo lường, tính toán, đánh giá để phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo.

2. *Ô bờ* là các ô nằm trong phạm vi từ đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm đến đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm.

3. *Ô ven bờ* là các ô nằm trong phạm vi vùng biển ven bờ.

4. *Ô biển* là các ô nằm ngoài vùng biển ven bờ.

5. *Chỉ số rủi ro môi trường (RQ)* là tỷ lệ giữa nồng độ dự tính hoặc nồng độ được tính toán từ các thông tin, số liệu đo đạc, quan trắc của chất gây ô nhiễm có trong môi trường biển và hải đảo với nồng độ giới hạn của chất gây ô nhiễm trong môi trường biển và hải đảo được cơ quan có thẩm quyền quy định hoặc cho phép sử dụng.

6. *Bản đồ phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo* là bản đồ thể hiện cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo theo từng ô bờ, ô ven bờ hoặc ô biển.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm và phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo

1. Việc phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm và phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo được thực hiện trên từng ô bờ, ô ven bờ, ô biển.

2. Việc phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo phải căn cứ vào các thông tin, số liệu đo đạc, quan trắc các thành phần môi trường và sử dụng các công cụ tính toán, mô phỏng quá trình phát thải, lan truyền, biến đổi, chuyển hóa chất gây ô nhiễm trong môi trường biển và hải đảo.

3. Việc phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo phải căn cứ vào kết quả tính toán, xác định giá trị của các chỉ số tương ứng với các tiêu chí phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo đối với từng ô và được thể hiện trên bản đồ theo quy định của pháp luật về thành lập bản đồ chuyên đề.

Điều 4. Phân chia các ô để phân cấp vùng rủi ro và phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo

1. Vùng biển và hải đảo Việt Nam được phân chia thành các ô bờ, ô ven bờ và ô biển; các ô có hình chữ nhật.

2. Việc xác định ô bờ phải căn cứ vào đặc điểm, điều kiện tự nhiên, địa chất, địa mạo của đường bờ, các hệ sinh thái vùng đất ven biển, các hoạt động kinh tế - xã hội ở vùng đất ven biển; chiều dài cạnh lớn của ô không lớn hơn khoảng cách từ đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm đến đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm.

3. Việc xác định ô ven bờ phải căn cứ vào chế độ động lực, các hệ sinh thái vùng biển ven bờ, các hoạt động kinh tế - xã hội ở vùng bờ; chiều dài cạnh lớn của ô không lớn hơn 06 hải lý.

4. Việc xác định ô biển phải căn cứ vào đặc điểm, tính chất về chế độ hải văn, các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo; chiều dài cạnh lớn của ô không lớn hơn 12 hải lý.

Chương II

TIÊU CHÍ PHÂN CẤP VÙNG RỦI RO Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO

Điều 5. Tiêu chí phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm

1. Tiêu chí phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo, bao gồm:

- a) Tiêu chí về mức độ ô nhiễm hoặc nguy cơ ô nhiễm môi trường biển và hải đảo, chỉ số tương ứng là I_{md} ;
- b) Tiêu chí về phạm vi ảnh hưởng, chỉ số tương ứng là I_{ah} ;
- c) Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường; khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe con người, các hệ sinh thái biển, hải đảo, các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo, chỉ số tương ứng là I_{th} .

2. Cấp rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo của ô bờ, ô ven bờ và ô biển được xác định trên cơ sở giá trị chỉ số phân cấp vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo của mỗi ô đó, ký hiệu là I_0 .

Giá trị chỉ số I_0 được tính toán theo công thức sau đây:

$$I_0 = \frac{2I_{md} + I_{ah} + 3I_{th}}{6}$$

3. Cấp rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo xác định theo giá trị chỉ số I_0 , được quy định theo bảng sau đây:

Giá trị chỉ số I_0	Cấp rủi ro ô nhiễm
$I_0 < 1,5$	Rủi ro ô nhiễm thấp
$1,5 \leq I_0 < 2,5$	Rủi ro ô nhiễm trung bình
$2,5 \leq I_0 < 3,5$	Rủi ro ô nhiễm cao
$I_0 \geq 3,5$	Rủi ro ô nhiễm rất cao

Điều 6. Tiêu chí về mức độ ô nhiễm hoặc nguy cơ ô nhiễm môi trường biển và hải đảo

Chỉ số mức độ ô nhiễm hoặc nguy cơ ô nhiễm môi trường biển và hải đảo (I_{md}) căn cứ vào chỉ số rủi ro môi trường trung bình (RQ_{tb}) của các ô, được xác định theo bảng sau đây:

Tiêu chí	Chỉ số rủi ro môi trường	Chỉ số I_{md}
Mức độ hoặc nguy cơ ô nhiễm môi trường rất cao	$RQ_{tb} > 1,5$	4,0
Mức độ hoặc nguy cơ ô nhiễm môi trường cao	$1,25 < RQ_{tb} \leq 1,5$	3,0
Mức độ hoặc nguy cơ ô nhiễm môi trường trung bình	$1 < RQ_{tb} \leq 1,25$	2,0
Mức độ hoặc nguy cơ ô nhiễm môi trường thấp	$RQ_{tb} \leq 1$	1,0

Việc tính toán giá trị chỉ số rủi ro môi trường trung bình (RQ_{tb}) được quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư này.

Điều 7. Tiêu chí về phạm vi ảnh hưởng

Chỉ số phạm vi ảnh hưởng (I_{ah}) căn cứ vào mức độ ảnh hưởng do ô nhiễm môi trường của ô tính toán đối với các ô liền kề trên cơ sở áp dụng mô hình mô phỏng quá trình phát thải, lan truyền, biến đổi, chuyển hóa chất gây ô nhiễm trong môi trường biển và hải đảo, được xác định theo bảng sau đây:

Tiêu chí	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số I_{ah}
Phạm vi ảnh hưởng rất cao	Ô nhiễm tại ô tính toán và ảnh hưởng đến 03 ô lân cận trở lên	4,0
Phạm vi ảnh hưởng cao	Ô nhiễm tại ô tính toán và ảnh hưởng đến 02 ô lân cận	3,0
Phạm vi ảnh hưởng trung bình	Ô nhiễm tại ô tính toán và ảnh hưởng đến 01 ô lân cận	2,0
Phạm vi ảnh hưởng thấp	Ô nhiễm giới hạn trong ô tính toán	1,0

Điều 8. Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường; khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe con người, các hệ sinh thái biển, hải đảo, các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo

1. Chỉ số về mức độ nhạy cảm môi trường; khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe con người, các hệ sinh thái biển, hải đảo, các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo (I_{th}) căn cứ vào các chỉ số của các tiêu chí thành phần đối với ô tính toán, bao gồm:

- Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường, chỉ số tương ứng là I_{nc} ;
- Tiêu chí về khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe con người, chỉ số tương ứng là I_{sk} ;

c) Tiêu chí về khả năng gây thiệt hại đến các hệ sinh thái biển, hải đảo, chỉ số tương ứng là I_{st} ;

d) Tiêu chí về khả năng gây thiệt hại đến các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo, chỉ số tương ứng là I_{sd} .

Giá trị chỉ số I_{th} được tính toán theo công thức sau đây:

$$I_{th} = \frac{I_{nc} + I_{sk} + I_{st} + I_{sd}}{4}$$

2. Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường (I_{nc})

a) Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường đối với các ô bờ

Chỉ số tương ứng với tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường của các ô bờ căn cứ vào loại hình, tính chất đường bờ, được xác định theo bảng sau đây:

Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường theo loại hình, tính chất đường bờ	Chỉ số I_{nc}
Đầm nước mặn, nước lợ, rừng ngập mặn	4,0
Cửa sông, vũng vịnh	3,5
Bãi triều bùn, đường bờ có than bùn	3,0
Bãi triều cát, cồn cát, đường bờ có bãi cát có kích thước hạt từ vừa đến mịn	2,5
Bãi triều cát lẫn sỏi, cồn cát lẫn sỏi	2,0
Bãi triều sỏi, bãi triều đá	1,5
Bãi đá, vách đá hoặc các loại hình, tính chất đường bờ khác	1,0

b) Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường đối với các ô ven bờ

Chỉ số tương ứng với tiêu chí về mức độ nhạy cảm của ô ven bờ căn cứ vào mức độ phát tán, trao đổi vật chất gây ô nhiễm của ô tính toán đối với môi trường xung quanh, được xác định theo bảng sau đây:

Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường theo mức độ phát tán, trao đổi vật chất gây ô nhiễm	Chỉ số I_{nc}
Mức độ phát tán, trao đổi vật chất gây ô nhiễm thấp	4,0
Mức độ phát tán, trao đổi vật chất gây ô nhiễm trung bình	3,0
Mức độ phát tán, trao đổi vật chất gây ô nhiễm cao	2,0
Mức độ phát tán, trao đổi vật chất gây ô nhiễm rất cao	1,0

c) Tiêu chí về mức độ nhạy cảm môi trường đối với các ô biển

Chỉ số tương ứng với tiêu chí về mức độ nhạy cảm của ô biển có giá trị là 1,0.